

Bản án số: 202/2017/DS-PT

Ngày: 01 - 12 - 2017

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán và
bồi thường thiệt hại

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 212/2017/TLPT-DS ngày 11 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán và bồi thường thiệt hại”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 61/2017/DSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 256/2017/QĐ-PT ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Quốc T, sinh năm 1964 (có mặt).

Trú tại: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Trần Minh K, sinh năm 1971 (có mặt).

Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1971 (có mặt).

Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969 (có mặt).

Trú tại: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Ông Trần Minh K – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Dương Quốc T trình bày: Vào khoảng năm 2014, 2015 vợ chồng ông có nuôi tôm công nghiệp và lấy thức ăn của đại lý. Sau đó về chia lại (bán lại) cho vợ chồng ông K nhiều lần, đến cuối năm 2015 tính toán lại thì vợ chồng ông K còn nợ lại 34.245.000 đồng. Sau đó vợ chồng ông K đã trả được 3.000.000 đồng. Ông có

yêu cầu địa phương giải quyết, ông K thừa nhận số nợ và hứa trả mỗi năm 3.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu ông K và bà L phải trả số tiền còn nợ lại là 31.245.000 đồng.

Đối với việc vợ chồng ông K yêu cầu ông bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 20.730.000 đồng, ông không đồng ý. Vì ông không phải là đại lý, ông mua thức ăn về nuôi tôm, sau đó chia thức ăn lại cho ông K. Do ông K không trả tiền thiếu trước đó nên ông không có tiền lấy thức ăn từ đại lý để chia lại cho vợ chồng ông K và ông cũng không có hứa sẽ đầu tư lại cho ông K nuôi tôm tiếp. Ông thừa nhận có điện thoại giùm để đặt tôm Việt Út cho ông K với số lượng 90.000 con, giá 97 đồng/01con với số tiền 8.730.000 đồng, ông cũng không biết hàm tôm của ông K có thiệt hại, thất trắng hay không.

Ông Trần Minh K trình bày: Ông thừa nhận cuối năm 2015 có nợ ông T tiền mua thức ăn tôm là 34.245.000 đồng, sau đó đã trả được 3.000.000 đồng. Do ông T hứa sẽ đầu tư lại cho ông vụ tôm thứ ba của năm 2015 (hai bên chỉ nói miệng không có làm hợp đồng) nên ông đã thả con giống, đầu tư cải tạo gồm: Xáng cuốc 10.000.000 đồng, thuốc xử lý 2.000.000 đồng, thả con giống 90.000 con, giá 97 đồng/1con với số tiền là 8.730.000 đồng. Nhưng vợ ông T không cung cấp thức ăn cho ông, do hoàn cảnh khó khăn ông không có tiền lấy thức ăn chỗ khác nên bị thất trắng. Nay ông đồng ý trả số tiền còn nợ thức ăn cho ông T là 31.245.000 đồng, nhưng ông phản tố yêu cầu vợ chồng ông T phải bồi thường số tiền ông đầu tư bị thiệt hại là 20.730.000 đồng, đối trừ ông đồng ý trả tiếp cho vợ chồng ông T là 10.515.000 đồng.

Bà Phạm Thị L trình bày: Bà là vợ ông K, bà thống nhất với lời trình bày của ông K, bà đồng ý trả cho vợ chồng ông T số tiền còn nợ lại là 10.515.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà là vợ ông T, bà thống nhất với toàn bộ lời trình bày của ông T yêu cầu ông K và bà L phải trả cho vợ chồng bà số tiền là 31.245.000 đồng. Do điều kiện đi lại khó khăn nên bà có làm đơn xin vắng mặt yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bà.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 61/2017/DS-ST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đã quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Quốc T.

Buộc ông Trần Minh K và bà Phạm Thị L phải trả cho ông Dương Quốc T và bà Nguyễn Thị M số tiền là 31.245.000 đồng (Ba mươi một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Minh K và Bà Phạm Thị L, về việc yêu cầu ông Dương Quốc T và bà Nguyễn Thị M phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 20.730.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 ông Trần Minh K kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét buộc ông T bồi thường thiệt hại theo yêu cầu

phản tố của ông để đòi trừ nợ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của ông K và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Minh K kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm, buộc ông Dương Quốc T bồi thường thiệt hại số tiền là 20.730.000 đồng gồm: Tiền đầu tư cải tạo ao nuôi tôm, tiền xử lý thuốc và tiền mua tôm giống. Vì cho rằng do ông T hứa đầu tư nhưng lại không thực hiện cung cấp thức ăn tiếp tục nên ao nuôi tôm bị thất trắng. Tuy nhiên, ông T không thừa nhận việc hứa đầu tư cho ông K và cho rằng do ông K không trả một phần nợ cũ nên không có tiền mua thức ăn tiếp để bán lại. Thực tế việc hứa theo trình bày của ông K là không đủ chứng cứ chứng minh.

[2] Xét thấy, việc bị đơn mua thức ăn tôm của nguyên đơn là thực tế, được hai bên thừa nhận và đã chốt nợ. Tại biên bản hòa giải ngày 03/6/2017 tại ấp P có nội dung thể hiện sự thừa nhận nợ của đôi bên, ông K có trách nhiệm thanh toán cho ông T là 31.245.000 đồng, không đặt ra việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại, chỉ không thống nhất phương thức trả nợ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K có trình bày việc kê toa ghi tên là V không đúng tên ông, nhưng ông vẫn thừa nhận số nợ là đúng. Vì vậy, từ nhận định trên cho thấy cấp sơ thẩm căn cứ vào sự thừa nhận của hai bên buộc ông K có trách nhiệm thanh toán cho ông T số tiền 31.245.000 đồng còn nợ lại và không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông K là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K không đưa ra được tài liệu chứng cứ gì khác hơn để bảo vệ cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông K.

[3] Như nhận định trên, yêu cầu kháng cáo của ông K không được chấp nhận, nên cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Những nội dung khác không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm, ông K phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Minh K.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 61/2017/DSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Quốc T. Buộc ông Trần Minh K và bà Phạm Thị L phải trả cho ông Dương Quốc T và bà Nguyễn Thị M số tiền là 31.245.000 đồng (Ba mươi một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Minh K và Bà Phạm Thị L, về việc yêu cầu ông Dương Quốc T và bà Nguyễn Thị M phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 20.730.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông K phải chịu 300.000 đồng, ngày 12 tháng 9 năm 2017 ông K đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003773 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Hùng